TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 19/7: Lúa biến động trái chiều, gạo xuất khẩu giữ giá

06:35 19/07/2026

Giá lúa gạo hôm nay (19/7) tại Đồng bằng sông Cửu Long diễn biến trái chiều khi lúa OM 5451 tăng 100 đồng/kg, trong khi Đài Thơm 8 giảm 200 đồng/kg. Ở chiều ngược lại, thị trường gạo trong nước và xuất khẩu tiếp tục ổn định, giúp gạo Việt Nam duy trì sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Giá lúa tươi biến động trái chiều

Khảo sát ngày 19/7 tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long cho thấy thị trường lúa tươi xuất hiện diễn biến trái chiều sau nhiều phiên ổn định.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, lúa OM 5451 tăng 100 đồng/kg, lên mức 6.400 - 6.500 đồng/kg.

Ngược lại, lúa Đài Thơm 8 giảm 200 đồng/kg, hiện dao động 6.850 - 7.000 đồng/kg.

Một số giống lúa khác giữ ổn định, trong đó:

Lúa OM 18 dao động 6.800 - 7.000 đồng/kg.

Lúa OM 34 ở mức 6.100 - 6.300 đồng/kg.

Lúa IR 50404 dao động 6.100 - 6.200 đồng/kg.

Theo ghi nhận tại các địa phương, nông dân có xu hướng chào giá nhích lên đối với lúa chất lượng tốt, tuy nhiên hoạt động giao dịch vẫn diễn ra khá chậm.



Ảnh: Internet

Tại An Giang, thương lái chủ yếu thu mua các diện tích đã đặt cọc từ trước, trong khi giao dịch mới chưa sôi động. Tại Đồng Tháp, giá lúa đẹp nhích nhẹ, còn tại Cần Thơ, Cà Mau, Vĩnh Long và Tây Ninh, thị trường nhìn chung ổn định.

Giá gạo nguyên liệu và gạo bán lẻ đi ngang

Trong khi giá lúa có sự phân hóa, thị trường gạo nguyên liệu tiếp tục giữ ổn định.

Theo Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu hiện dao động như sau:

Gạo IR 504: 9.200 - 9.300 đồng/kg.

Gạo CL 555: 9.500 - 9.600 đồng/kg.

Gạo OM 5451: 9.500 - 9.600 đồng/kg.

Gạo Đài Thơm 8: 9.200 - 9.400 đồng/kg.

Gạo OM 18: 8.700 - 8.850 đồng/kg.

Gạo OM 380: 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Gạo Sóc Thơm: 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Đối với phụ phẩm, giá tấm thơm tăng thêm 100 đồng/kg, lên 8.200 - 8.300 đồng/kg, trong khi giá cám ổn định ở mức 7.900 - 8.050 đồng/kg.

Tại thị trường bán lẻ, giá gạo hầu như không thay đổi.

Gạo Nàng Nhen tiếp tục giữ mức cao nhất, khoảng 28.000 đồng/kg. Gạo Hương Lài và gạo Nhật cùng ở mức 22.000 đồng/kg, gạo thơm Thái hạt dài dao động 20.000 - 22.000 đồng/kg, còn gạo Jasmine ở mức 16.000 - 17.000 đồng/kg.

Gạo xuất khẩu Việt Nam giữ lợi thế cạnh tranh

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo Việt Nam tiếp tục ổn định.

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo Jasmine đang được chào bán ở mức 513 - 517 USD/tấn.

Gạo thơm 5% tấm dao động 510 - 520 USD/tấn, trong khi gạo thơm 100% tấm được giao dịch ở mức 348 - 352 USD/tấn.

So với các đối thủ cạnh tranh, giá gạo Việt Nam vẫn duy trì sức cạnh tranh khá tốt.

Tại Thái Lan, gạo 5% tấm hiện dao động 478 - 482 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 409 - 413 USD/tấn.

Trong khi đó, giá gạo 5% tấm của Ấn Độ được chào bán 350 - 354 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 280 - 284 USD/tấn.

Thị trường được dự báo tiếp tục ổn định

Theo các chuyên gia, diễn biến trái chiều của giá lúa trong nước cùng việc giá gạo xuất khẩu duy trì ổn định cho thấy thị trường đang ở trạng thái cân bằng.

Trong ngắn hạn, giá lúa gạo sẽ tiếp tục chịu tác động từ tiến độ thu hoạch vụ hè thu tại Đồng bằng sông Cửu Long, nhu cầu nhập khẩu của các thị trường truyền thống và nguồn cung từ các quốc gia xuất khẩu lớn như Thái Lan, Ấn Độ và Pakistan.

Nếu nhu cầu nhập khẩu tiếp tục duy trì tích cực trong khi nguồn cung không tăng đột biến, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục giữ vững mặt bằng hiện nay, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu trong những tháng cuối năm.

Phương Thảo